

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 /11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 29/6/2018;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 29/6/2018;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ số 01/2020/BB-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị số 01/ĐHĐCĐ/TVĐ1-HĐQT ngày 26/06/2020, Báo cáo của Ban kiểm soát ngày 24/06/2020, Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2019 đã được kiểm toán.

Điều 2. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

- Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả sản xuất kinh doanh:

Nội dung	Kế hoạch (*) (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ TH So với KH
1. Tổng doanh thu	496,3	562,5	113%
- Doanh thu hoạt động SXKD chính	496,3	560,6	113%
- Doanh thu Khảo sát, thiết kế, xây lắp	400,0	475,9	119%
- Doanh thu bán điện NMTĐ Sông Bung 5	96,3	84,7	88%
- Doanh thu hoạt động tài chính	0	0,02	
- Thu nhập khác	0	1,9	
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	1,6	1,69	106%

3. Tổng lợi nhuận sau thuế	1,3	0,5	38%
4. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	0,61%	0,63%	

(*) Kế hoạch theo kịch bản chưa bán được NMTĐ Sông Bung 5 tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2019.

- Không phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 (bao gồm cả việc trích lập các quỹ).

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	
		Kịch bản 1 (KB1)	Kịch bản 2 (KB2)
1	Tổng doanh thu	579,1	1.389,0
1.1	Doanh thu hoạt động SXKD chính	579,1	579,1
-	Doanh thu Khảo sát, thiết kế, xây lắp	475,9	475,9
-	Doanh thu bán điện NMTĐ Sông Bung 5	103,2	103,2 ^(*)
1.2	Thu nhập từ việc bán NMTĐ Sông Bung 5	0	809,9
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	6,9	589,7

Ghi chú:

+ KB1-Trường hợp không có thu nhập từ việc bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5;

+ KB2-Trường hợp có thu nhập từ việc bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5;

(*) Doanh thu bán điện phụ thuộc vào thời điểm chuyển nhượng NMTĐ Sông Bung 5.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 (bao gồm kế hoạch chia cổ tức) sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 quyết định căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, sau khi Công ty hoàn thành các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và các nghĩa vụ tài chính khác.

Điều 4. Thông qua lương, thù lao, thưởng và thu nhập khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý công ty thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

a) Lương, thù lao, thưởng và thu nhập khác thực hiện năm 2019:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Lương	Thù lao	Cộng
1	2	3	4	5=3+4
1	Ông Phạm Nguyên Hùng - Chủ tịch HĐQT	379,080		379,080
2	Ông Nguyễn Hữu Chinh - TV HĐQT	322,920		322,920

STT	Họ và tên	Lương	Thù lao	Cộng
1	2	3	4	5=3+4
3	Ông Trần Thái Hải - TV HĐQT	322,920		322,920
4	Ông Nguyễn Đức Tuấn - TV HĐQT	322,920		322,920
5	Ông Nguyễn Đức Thành - TV độc lập HĐQT		64,584	64,584
6	Bà Cao Thúy Nga - Trưởng BKS	259,200		259,200
7	Bà Nguyễn Hoàng Diệp - TV BKS		64,584	64,584
8	Ông Mai Hữu Thung - TV BKS		64,584	64,584
9	Ông Lê Minh Tuấn - Phó TGD	322,920		322,920
10	Ông Đặng Hoàng Cẩm - Phó TGD	322,920		322,920
11	Ông Dương Anh Tuấn - Q. Kế toán trưởng	294,840		294,840
12	Ông Lê Ngọc Hà - Người phụ trách quản trị công ty		58,968	58,968
	Tổng thu nhập	2.547,720	252,720	2.800,440

b) Kế hoạch lương, thù lao, thưởng và thu nhập khác năm 2020:

b1) Trường hợp không có thu nhập từ việc bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5:

Lương, thù lao, thưởng và thu nhập khác của HĐQT, BKS và Người quản lý công ty tối đa bằng 90% mức quy định tại mục b2) dưới đây.

b2) Trường hợp có thu nhập từ việc bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5:

Lương, thù lao, thưởng và thu nhập khác của HĐQT, BKS và Người quản lý công ty tối đa bằng 100% mức quy định tại bảng dưới đây:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức lương/ng	Mức thù lao/ng	Mức thưởng /ng	Tổng số
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	1*(2+3+4)
I	Từ 01/01/2020 đến 30/06/2020					1.508,880
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	1	210,600			210,600
2	Tổng Giám đốc	0	202,800			
3	TV HĐQT (chuyên trách)	3	179,400			538,200
4	TV độc lập HĐQT	1		35,880		35,880
5	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	144,000			144,000
6	TV BKS (không chuyên trách)	2		28,800		57,600
7	Phó TGD	2	179,400			358,800

8	Q. Kế toán trưởng	1	163,800			163,800
II	Từ 01/07/2020 đến 31/12/2020					1.711,680
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	1	210,600			210,600
2	Tổng Giám đốc	1	202,800			202,800
3	TV HĐQT (chuyên trách)	2	179,400			358,800
4	TV độc lập HĐQT	1		35,880		35,880
5	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	144,000			144,000
6	TV BKS (không chuyên trách)	2		28,800		57,600
7	Phó TGĐ	3	179,400			538,200
8	Q. Kế toán trưởng	1	163,800			163,800
III	Tổng cộng					3.220,560

b3) Người đại diện phần vốn, Trưởng BKS, KSV của EVN tại Công ty kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác tại Công ty thì chỉ được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của chức danh quản lý khác.

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán thuộc danh sách ngắn sau đây để thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính Công ty năm 2020 theo đề xuất của Ban kiểm soát tại Tờ trình số 03/2020/TTr-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn để thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính Công ty năm 2020 phù hợp với nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu theo những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT.

Điều 6. Thông qua Phương án bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5 như nêu tại Tờ trình số 07/2020/TTr-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Phương thức và hình thức bán:

- Phương thức: bán tài sản NMTĐ Sông Bung 5 theo hình thức đấu giá công khai theo Luật đấu giá tài sản; tổ chức bán đấu giá thông qua đơn vị trung gian hợp pháp, có uy tín, đủ điều kiện thực hiện đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.

- Hình thức: bán toàn bộ tài sản NMTĐ Sông Bung 5 có bao gồm tiếp nhận toàn bộ đội ngũ quản lý vận hành NMTĐ Sông Bung 5 tại thời điểm chuyển giao tài sản theo Phương án sử dụng lao động do Công ty xây dựng.

2. Giá khởi điểm đấu giá: **1.578,63** tỷ đồng (bằng chữ: một nghìn năm trăm bảy mươi tám tỷ sáu trăm ba mươi triệu đồng), bao gồm cả khoản nợ vay Ngân hàng của dự án, không bao gồm thuế GTGT và các loại thuế, phí, lệ phí ..liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp Bên mua kế thừa Hợp đồng vay vốn tín dụng của NMTĐ Sông Bung 5: Bên mua phải thỏa mãn các điều kiện về kế thừa công nợ theo quy định của Ngân hàng và chịu trách nhiệm kế thừa toàn bộ quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Hợp đồng vay vốn tín dụng số 01/2009/SB5-HĐTD ngày 14/8/2009 và các phụ lục kèm theo của Hợp đồng.

- Trường hợp Bên mua không kế thừa Hợp đồng vay vốn tín dụng của NMTĐ Sông Bung 5: Công ty sẽ thực hiện tất toán Hợp đồng với Ngân hàng cho vay và Bên mua có nghĩa vụ thanh toán khoản phí trả nợ trước hạn phát sinh tại thời điểm tất toán theo mức quy định trong Hợp đồng vay vốn tín dụng.

- Các khoản nợ phải thu, phải trả nhà thầu thực hiện thi công xây dựng công trình NMTĐ Sông Bung 5 thuộc trách nhiệm của Công ty.

3. Thời gian thực hiện: Trong năm 2020.

4. Xử lý tình huống trong trường hợp đấu giá không thành công: thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

5. Giao HĐQT tổ chức thực hiện theo Phương án bán đã được phê duyệt.

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông kể từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông kể từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông nhất thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ ngày 30/06/2020.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, SGDCKHN, TTLKCKVN;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Phạm Nguyên Hùng